

TĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : ~~1507~~ /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày ~~18~~ tháng 8 năm 2010

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... ~~6241~~ ...
	Ngày: ... ~~18~~ ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng và truy tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Tờ trình số 64/TTr-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2010 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1438/TTr-BTĐKT ngày 05 tháng 8 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

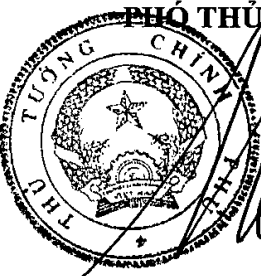
Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 13 tập thể, 30 cá nhân và truy tặng 01 cá nhân thuộc Bộ Tài chính (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận :

- Bộ Tài chính;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (2b), Hùng (9b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hùng

Nguyễn Sinh Hùng



**DANH SÁCH ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG VÀ TRUY TẶNG
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~707~~ /QĐ-TTg ngày ~~18~~ tháng 8 năm 2010
của Thủ tướng Chính phủ)

TẶNG THƯỞNG.

Tập thể.

1. Phòng Tổ chức hành chính, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Tây Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
2. Phòng Kế hoạch và Quản lý hàng dự trữ, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Vĩnh Phú, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
3. Phòng Kỹ thuật bảo quản, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
4. Phòng Kỹ thuật bảo quản, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
5. Chi cục Dự trữ Nhà nước Quảng Ninh, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đông Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
6. Phòng Tài chính kế toán, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
7. Phòng tổ chức hành chính, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
8. Phòng Kỹ thuật bảo quản, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
9. Chi cục Dự trữ Nhà nước Quảng Trị, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
10. Phòng Kỹ thuật bảo quản, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
11. Phòng Kế hoạch và Quản lý hàng dự trữ, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Tây Nam Bộ, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
12. Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
13. Phòng Tổ chức hành chính, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính.

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2007 đến năm 2009, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Cá nhân.

1. Ông Vương Trung Hùng, Chánh Thanh tra, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
2. Ông Lê Văn Tứ, Phó vụ trưởng, Vụ Khoa học và Công nghệ bảo quản, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;
3. Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh, Phó vụ trưởng, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

4. Ông Hoàng Minh Trúc, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch và Quản lý hàng dự trữ, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Tây Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

5. Bà Lê Thị Nhiên, Phó trưởng phòng Phòng, phụ trách Phòng Tài chính kế toán, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

6. Ông Trần Văn Thao, Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đông Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

7. Ông Hoàng Văn Diệp, Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

8. Ông Trần Anh Tâm, Trưởng phòng Phòng Tổ chức hành chính, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

9. Ông Nguyễn Hữu Giản, Chi cục trưởng, Chi cục Dự trữ Nhà nước Nam Đàn, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

10. Ông Phan Công Giáo, Phó Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

11. Ông Hoàng Tấn Nam, Trưởng phòng Phòng Tổ chức hành chính, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

12. Bà Trần Thị Bắc Hà, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch và Quản lý hàng dự trữ, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đà Nẵng, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

13. Ông Nguyễn Tâm, Chi cục trưởng, Chi cục Dự trữ Nhà nước Hòa Vang, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đà Nẵng, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

14. Ông Hồ Văn Ngô, Quyền Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

15. Bà Thới Kim Bình, Phó Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nam Trung Bộ, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

16. Ông Huỳnh Quang Vũ, Trưởng phòng Phòng Tổ chức hành chính, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

17. Ông Thiều Quang Quyết, Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật bảo quản, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

18. Bà Âu Thị Hồng Sen, Phó Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Tây Nam Bộ, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

19. Ông Cao Thanh Hiền, Chi cục trưởng, Chi cục Dự trữ Nhà nước Kiên Giang, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Tây Nam Bộ, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

20. Ông Trần Đức Vạn, Phó Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Tây Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

21. Ông Đặng Văn Hoàng, Phó Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

22. Ông Nguyễn Anh Dũng, Trưởng phòng Phòng Tổ chức hành chính, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

23. Bà Nguyễn Thị Thúy, Phó cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đông Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

24. Ông Đỗ Văn Hùng, Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật bảo quản, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

25. Bà Nguyễn Thị Cường, Phó cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

26. Ông Hạ Văn Cơ, Phó Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Vĩnh Phú, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

27. Ông Bùi Hữu Giao, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch và Quản lý hàng dự trữ, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Bắc, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

28. Ông Khương Văn Sóc, Phó Cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Vĩnh Phú, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

29. Bà Vũ Thị Xim, Phó cục trưởng, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính;

30. Ông Lê Đăng Bình, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch và Quản lý hàng dự trữ, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính.

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2005 đến năm 2009, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

TRUY TẶNG.

1. Ông Nguyễn Duy Hảo, Chi cục trưởng, Chi cục Dự trữ Nhà nước Hồng Đức, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Bộ Tài chính, đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
